

Số: /KH-UBND

Thọ Xuân, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 1); Kế hoạch 127/KH-UBND ngày 17/6/2022 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Thọ Xuân; Quyết định số 19/QĐ-UBND, ngày 05/01/2024 của UBND huyện Thọ Xuân về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Nghị quyết của của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (sau đây gọi tắt là Chương trình) năm 2024, với các nội dung chính như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gắn với phân công trách nhiệm cho từng phòng, ngành, đơn vị, cá nhân tổ chức thực hiện để hoàn thành các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình và mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện.

Kế hoạch là căn cứ để các phòng, ngành, đơn vị, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2024 đã đề ra.

Thu hút sự quan tâm đồng đảo của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc “chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo.

Định kỳ hàng quý đánh giá công tác giảm nghèo nhằm khắc phục tình trạng thiếu quyết liệt của các ngành, các địa phương, đơn vị trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo.

## **2. Yêu cầu**

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, các cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu đơn vị, địa phương phải chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo của đơn vị, địa phương; ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo phát triển kinh tế - xã hội.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình; xác định rõ trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian hoàn thành, làm cơ sở kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, không bỏ sót, không chông chéo công việc giữa các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

## **II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vươn lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, nâng cao chất lượng cuộc sống.

**2. Mục tiêu cụ thể:** Giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,31% tương ứng với 180 hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều (Trong đó: hộ không có khả năng lao động 150 hộ, hộ nghèo có khả năng lao động 30 hộ).

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

a) Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp cơ sở sản xuất, kinh doanh và tổ chức, cá nhân xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 55/2023/BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính; các Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 08/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 09/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023, số 10/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 293/HD-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh, Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 1) và các văn bản khác có liên quan. Ưu tiên phát triển các mô hình giảm nghèo, đa dạng hóa sinh kế theo hình thức liên kết công đồng nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

d) Kinh phí thực hiện: 4.060,45 triệu đồng trong đó: vốn được giao năm 2024 là 3.934 triệu đồng và vốn năm 2022, vốn năm 2023 được phép chuyển nguồn sang năm 2024 là 126,45 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

e. Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các phòng, ngành có liên quan;

f. Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

## **2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

### ***2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp***

a) Mục tiêu: Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, đẩy

manh ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

b) Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định; phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả... theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 55/2023/BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính; các Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 08/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022, số 09/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023, số 10/2023/NQHĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hướng dẫn số 293/HD-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh, Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật khác có liên quan, Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 1) và các văn bản khác có liên quan.

d) Kinh phí thực hiện: 2.255,78 triệu đồng, trong đó: vốn được giao năm 2024 là 1.764 triệu đồng và vốn năm 2023 được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 491,78 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các xã, thị trấn.

e. Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các phòng, ngành có liên quan;

f. Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

## **2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

a) Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi

thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình hộ nghèo và hộ cận nghèo.

- Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

d) Kinh phí thực hiện: 1.162 triệu đồng, trong đó: vốn được giao năm 2024 là 668 triệu đồng và vốn năm 2023 được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 494 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Y tế huyện.

e. Cơ quan phối hợp: Phòng Giáo dục và Đào tạo; các phòng, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

f. Thời gian thực hiện: Hoàn thành quý III năm 2024.

### **3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

#### ***3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn.***

a) Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Đối tượng:

- Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện.

- Xây dựng các chuẩn về giáo dục nghề nghiệp (gồm: tiêu chuẩn kỹ năng nghề; định mức kinh tế - kỹ thuật; quy định kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau tốt nghiệp; danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu; tiêu chuẩn cơ sở vật chất trong thực hành, thực nghiệm và thí nghiệm; giá tối đa dịch vụ giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước); phát triển hệ thống

đánh giá cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp; phát triển chương trình, học liệu; phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm trên địa bàn huyện.

- Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện.

- Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

d) Kinh phí thực hiện: 2.872,66 triệu đồng trong đó: Vốn được giao năm 2024 là 1.332 triệu đồng và vốn năm 2022, năm 2023 được phép chuyển nguồn sang năm 2024 là 1.540,66 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

e. Cơ quan phối hợp: - Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên; các phòng, ngành có liên quan.

f. Thời gian thực hiện: trong năm 2024.

### **3.2. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững**

a) Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Đối tượng:

- Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc.

- Hỗ trợ giao dịch việc làm.

- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

- Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động.

- Hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

d) Kinh phí thực hiện: Vốn được giao năm 2024 là 796 triệu đồng

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

e. Cơ quan phối hợp: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên; các phòng, ngành có liên quan;

f. Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

#### **4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

##### **4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

a) Mục tiêu

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; đảm bảo 100% xã, thị trấn có hệ thống đài truyền thanh hoạt động, phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

- Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư; đảm bảo 100% xã, thị trấn có điểm cung cấp thông tin công cộng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ thông tin thiết yếu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

b) Đối tượng:

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung hỗ trợ:

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở (bao gồm cơ sở vật chất cho hoạt động của Đài truyền thanh xã để cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội).

- Sản xuất mới các sản phẩm cung cấp nội dung thông tin thiết yếu.

d) Kinh phí thực hiện: Vốn được giao năm 2024 là 172 triệu đồng .

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Thông tin.

e. Cơ quan phối hợp: Lao động - Thương binh và Xã hội; các phòng, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

f. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II năm 2024.

##### **4.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

a) Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

b) Đối tượng: Người nghèo, người dân trên địa bàn toàn huyện; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức tuyên truyền về giảm nghèo bằng các hình thức sân khấu hóa nhằm tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

- Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

- Tổ chức các hội nghị truyền thông bằng hình thức sân khấu hóa nhằm cung cấp cho người dân thông tin về các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình MTQG GNBV tại các xã, thôn để định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới và tăng cường công tác giám sát của người dân.

d) Kinh phí thực hiện: Vốn được giao năm 2024 là 164 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

e. Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Thông tin, Trung tâm Văn hoá - TT-TT&DL; các phòng, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

f. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II năm 2024.

## **5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình**

### **5.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững; nâng cao kiến thức, kỹ năng,



nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

b) Đối tượng: Cán bộ làm công tác giảm nghèo, cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới các cấp, nhất là cấp cơ sở (cán bộ thôn, bản, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung:

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, cán bộ làm công tác xã hội, bình đẳng giới các cấp và các hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số; chú trọng các nội dung văn bản hướng dẫn tổ chức, thực hiện Chương trình.

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các địa phương ngoài huyện; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

d) Kinh phí thực hiện: Vốn được giao năm 2024 là 478 triệu đồng .

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

e. Cơ quan phối hợp: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các phòng, ngành có liên quan.

f. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý III năm 2024.

## **5.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

a) Mục tiêu:

- Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

b) Đối tượng:

- Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG cấp huyện; các phòng, ngành đơn vị được giao chủ trì các dự án, tiểu dự án thành phần cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

- Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Nội dung thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức

thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp.

d) Kinh phí thực hiện: 337,25 triệu đồng, trong đó vốn được giao năm 2024 là 287 triệu đồng và vốn năm 2023 được phép chuyển nguồn sang năm 2024 là 50,25 triệu đồng.

đ. Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn; các phòng, ban, ngành là thành viên Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện giám sát, đánh giá theo địa bàn được phân công.

e. Cơ quan phối hợp: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch; Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các phòng, ngành khác có liên quan.

f. Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN NĂM 2024**

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ hợp pháp khác từ các cá nhân, tổ chức; ...:

**1. Từ nguồn Trung ương** phân bổ theo Quyết định 1277/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

**2. Nguồn ngân sách địa phương:** từ ngân sách huyện xã và từ nguồn lồng ghép các chương trình tại địa phương.

#### **3. Vốn tín dụng, vốn huy động, lồng ghép khác**

Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia thông qua các chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia.

Huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; việc thực hiện các chính sách giảm nghèo với các dự án, nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

## V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về giảm nghèo bền vững

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về giảm nghèo bằng nhiều hình thức phù hợp để tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

### 3. Huy động nguồn lực

Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia thông qua các chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia.

Huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; việc thực hiện các chính sách giảm nghèo với các dự án, nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

### 3. Chỉ đạo, điều hành, phối hợp tổ chức nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình

Các phòng, ngành, địa phương được giao chủ trì các dự án, tiểu dự án thành phần nâng cao trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình được phân công; tích cực, chủ động phối hợp hướng dẫn các đơn vị, địa phương những giải pháp thực hiện Chương trình đảm bảo hiệu quả; tham mưu chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Tổ chức triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, chính sách giảm nghèo thường xuyên, tín dụng chính sách xã hội giảm nghèo.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo với kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ, lãnh đạo quản lý hằng năm.

## VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện **Dự án 2**: Đa dạng hóa sinh kế và phát triển mô hình giảm nghèo; **Tiểu dự án 1**, và **Tiểu dự án 3** thuộc dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; **Tiểu dự án 2**: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều thuộc dự án 6; **Dự án 7**: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình.

- Phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần huộc chương trình;

- Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên tổ chức thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động; gắn giáo dục nghề với tạo việc làm, sinh kế bền vững tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân;

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị truyền thông về giảm nghèo cấp huyện năm 2024 (bằng hình thức sân khấu hóa).

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả của các phòng, ngành đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án, tiểu dự án báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

## **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện **Tiểu dự án 1** thuộc Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tiểu dự án được phân công;

- Hướng dẫn thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình, dự án với xây dựng nông thôn mới để tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

## **3. Văn phòng HĐND-UBND**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện **Tiểu dự án 2**, thuộc dự án 3 - Cải thiện dinh dưỡng; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, Trạm Y tế tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Sở Y tế, các đơn vị Y tế tuyến tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Y tế.

## **4. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Chủ trì tham mưu UBND huyện thực hiện **Tiểu dự án 1**, thuộc Dự án 6: giảm nghèo về thông tin đảm bảo theo quy định; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách về giảm nghèo; thông tin, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân, mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả; biểu dương những tấm gương vượt khó vươn lên thoát nghèo.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện giảm nghèo về thông tin theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí đảm bảo các hoạt động của Chương trình; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát sử dụng kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư cho thực hiện chương trình; ưu tiên sử dụng nguồn vốn đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn huyện.

### **6. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện**

Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia thông qua các chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia.

Xây dựng kế hoạch bảo đảm đủ nguồn vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay của các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện. Đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn vốn tín dụng ưu đãi trong công tác giảm nghèo được thực hiện trên địa bàn huyện.

**7. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp huyện:** Các phòng, ban, ngành, đơn vị được giao chủ trì các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn giúp đỡ các xã, thị trấn trong việc thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại địa phương và thực hiện các chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trong công tác giảm nghèo đối với lĩnh vực được phân công.

- Các phòng, ban, ngành là thành viên Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện giám sát, đánh giá theo địa bàn được phân công.

### **8. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024. Thực hiện tốt công tác thông tin, tin truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Nhà nước trong công tác giảm nghèo; các dự án tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm

nghèo bền vững.

- Vận động, huy động các nguồn lực của địa phương bằng nhiều hình thức như: ủng hộ cơ sở vật chất, ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất... giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành cấp huyện trong việc xây dựng, triển khai, thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG huyện và UBND huyện về thực hiện nội dung hỗ trợ của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh, UBND huyện và các phòng, ngành chuyên môn cấp huyện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo, các Chương trình MTQG ở địa phương, như: dự án đa dạng hóa sinh kế, hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, thu thập dữ liệu lao động, thống kê nhu cầu học nghề của người lao động và công tác điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:**

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia phong trào "*Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*", Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "*Ngày vì người nghèo*", "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*"; Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ "*Quỹ vì người nghèo*" giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, khắc phục các nguyên nhân vươn lên thoát nghèo bền vững;

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Chương trình; tăng cường giám sát quá trình tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

## **VII. CÔNG TÁC THÔNG TIN BÁO CÁO**

Các phòng, ban, ngành, đơn vị, được giao chủ trì tổ chức triển khai thực hiện dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; UBND các xã, thị trấn định kỳ báo cáo kết quả thực hiện; những tồn tại, vướng mắc cần giải quyết và kiến nghị, đề xuất (nếu có): báo cáo hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý; báo cáo 6 tháng (trước 20/6/2024) và báo cáo năm (trước 10/12/2024) về UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG huyện, tỉnh, UBND huyện, UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2024 huyện Thọ Xuân, chủ tịch UBND huyện đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn trên cơ sở Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại đơn vị, địa phương đảm bảo hiệu quả./.

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động – TB&XH (B/c);
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Ban Chỉ đạo CTMTQG huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐT BXH.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Hải**

